

Số: /TB-SNN

Bắc Kạn, ngày tháng 5 năm 2020

THÔNG BÁO
Về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản bán đấu giá
tài sản nhà nước thanh lý

Căn cứ Điều 56 Luật đấu giá tài sản số 01/2016/QH14 ngày 17/11/2016;

Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bắc Kạn thông báo việc lựa chọn Tổ chức làm dịch vụ đấu giá tài sản để tiến hành bán đấu giá tài sản nhà nước thanh lý là 09 chiếc xe ô tô con, cụ thể như sau:

I. Tên, địa chỉ đơn vị có tài sản đấu giá:

1. Tên đơn vị: Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bắc Kạn;
2. Địa chỉ: Số 13, đường Trường Chinh, TP Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

II. Thông tin về tài sản bán đấu giá:

1. Tên tài sản: Xe ô tô con
2. Số lượng: 09 chiếc.
3. Các thông số chủ yếu của tài sản 09 chiếc xe ô tô:

3.1. Xe ô tô UAZ 469, biển kiểm soát 97A-0041, Sản xuất năm: 1987, Nước sản xuất: Nga, Đăng ký lần đầu ngày 03/7/1995, Số máy: 90202859, Số khung: 315126-K0201484, Thể tích làm việc của động cơ: 2445(cm³); nhiên liệu: Xăng.

3.2. Xe ô tô MAZDA 626, biển kiểm soát 97A-0566; sản xuất năm 2003; nước sản xuất Việt Nam; đăng ký lần đầu ngày 03/6/2003; Màu sơn: Đen; Số chỗ ngồi: 05 chỗ; Số máy: FS455650; Số khung: GF22S1MH001569, Thể tích làm việc của động cơ: 1991(cm³); nhiên liệu: Xăng.

3.3. Xe ô tô Toyota Corolla, biển kiểm soát 97A -0270; Sản xuất năm 1997, nước sản xuất Việt Nam; đăng ký lần đầu ngày 01/7/1997; Màu sơn: Trắng; Số chỗ ngồi: 04 chỗ; Số máy: 4A-L869287; Số khung: AE101-0197001, Thể tích làm việc của động cơ: 1587(cm³); nhiên liệu: Xăng.

3.4. Xe ô tô TOYOTA LANCRUISER, biển kiểm soát 97A-0026; Sản xuất năm 1991, nước sản xuất Nhật Bản; đăng ký lần đầu ngày 01/4/1991; Màu sơn: Trắng; Số chỗ ngồi: 05 chỗ; Số máy: 0027283; Số khung: HZJ80-0004260, Thể tích làm việc của động cơ: 4164(cm³); nhiên liệu: Diesel.

3.5. Xe ô tô Mitsubishi Jolie, biển kiểm soát 97A-003.52; Sản xuất năm 2001, nước sản xuất Việt Nam; đăng ký lần đầu ngày 01/05/2002; Màu sơn: Trắng; Số chỗ

ngồi: 08 chỗ; Số máy: 4G63VZ00885; Số khung: RLA00VB2W1000495, Thể tích làm việc của động cơ: 1997(cm³); nhiên liệu: Xăng.

3.6. Xe ô tô Toyota Hilux, biển kiểm soát 97A – 004.28; Sản xuất năm 2001, nước sản xuất Nhật Bản; đăng ký lần đầu ngày 18/9/2001; Màu sơn: Trắng; Số chỗ ngồi: 05 chỗ; Số máy: 3RZ2637659; Số khung: JTFDZ626000017643, Thể tích làm việc của động cơ: 2694(cm³); Nhiên liệu: Xăng.

3.7. Xe ô tô Mitsubishi Pajero gl, biển kiểm soát 97A-0138, Sản xuất năm: 2000, Nước sản xuất: Việt Nam, Đăng ký lần đầu ngày 02/03/2000; Màu sơn: Đen, Số chỗ ngồi: 07 chỗ; Số máy: 4G64BB 7543; Số khung: RLA00V31VY1000005; Thể tích làm việc của động cơ: 2351(cm³); nhiên liệu: Xăng.

3.8. Xe ô tô BMW 3231, biển kiểm soát 97M-000.71; Sản xuất năm 1998, Nước sản xuất: Đức; Đăng ký lần đầu ngày 24/12/1998; Màu sơn: Đen; Số chỗ ngồi 05 chỗ; Số máy: 34351765256S4; Số khung: ED54016; Thể tích làm việc của động cơ: 2494(cm³); nhiên liệu: Xăng.

3.9. Xe ô tô MAZDA 626, biển kiểm soát 97A-003.77; Sản xuất năm: 2003; Nước sản xuất: Việt Nam; Đăng ký lần đầu ngày 14/05/2003; Số máy: FS469871; Số khung: GF22S1MH001650; Thể tích làm việc của động cơ: 1991(cm³); nhiên liệu: Xăng.

III. Giá khởi điểm của tài sản 09 chiếc xe ô tô: 642.000.000 đồng (*Sáu trăm bốn mươi hai triệu đồng chẵn*). Chi tiết tại phụ lục đính kèm.

IV. Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản bao gồm:

* Tiêu chí lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản: Theo quy định tại khoản 4 Điều 56, Luật Đấu giá tài sản, cụ thể:

1. Năng lực, kinh nghiệm và uy tín của tổ chức đấu giá tài sản: Là Tổ chức đấu giá được thành lập theo đúng quy định của pháp luật, đã đăng ký hoạt động với Sở tư pháp, có đầy đủ bản sao chứng thực chứng chỉ hành nghề đấu giá, Thẻ đấu giá viên;

2. Cơ sở vật chất: Có trụ sở, địa chỉ rõ ràng, có trang thiết bị cần thiết bảo đảm cho việc đấu giá đối với loại tài sản đấu giá;

3. Có phương án đấu giá khả thi, hiệu quả;

4. Thù lao dịch vụ đấu giá, chi phí đấu giá tài sản phù hợp với quy định của pháp luật;

5. Các tiêu chí khác: Có từ 3 năm kinh nghiệm trở lên; Có tối thiểu 02 đấu giá viên trở lên.

** Lưu ý: Trường hợp có nhiều đơn vị được đánh giá ngang bằng về các tiêu chí nêu trên, sẽ ưu tiên lựa chọn đơn vị đã có hợp đồng và đã tổ chức đấu giá thành công tài sản là ô tô trên địa bàn tỉnh*

Hồ sơ năng lực của các Tổ chức đấu giá đăng ký gồm: Các giấy tờ liên quan từ mục 1 đến mục 5 thông báo này.

V. Thời gian, địa điểm nộp hồ sơ đăng ký tham gia tổ chức đấu giá:

1. Thời gian nhận hồ sơ: **05 ngày làm việc** kể từ ngày ban hành thông báo về việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản (*Trong giờ hành chính*).

Hồ sơ nộp trực tiếp hoặc gửi theo đường bưu điện (Hồ sơ gửi theo đường bưu điện được tính theo dấu bưu điện trước 17 giờ của ngày kết thúc thông báo). Người đến nộp hồ sơ phải mang theo giấy giới thiệu hoặc chứng minh thư nhân dân.

2. Địa điểm nộp hồ sơ: Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bắc Kạn (Phòng Kế hoạch - Tài chính, số điện thoại: 0209.3871.342).

Địa chỉ: Số 13, đường Trường Chinh, TP Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bắc Kạn thông báo để các Tổ chức đấu giá tài sản biết và đăng ký./.

Nơi nhận:

- Trang Đấu giá tài sản - Bộ Tư pháp (*đăng T/b*);
- Trang TTĐT UBND tỉnh Bắc Kạn (*đăng T/b*);
- Trang TTĐT Sở NN& PTNT tỉnh (*đăng T/b*);
- Lưu: VT, KHTC.

GIÁM ĐỐC

Nông Quang Nhất

PHỤ LỤC
CHI TIẾT GIÁ KHỞI ĐIỂM TÀI SẢN 09 XE Ô TÔ CỦA CÁC ĐƠN VỊ
TRỰC THUỘC SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ PTNT TỈNH BẮC KẠN

(Kèm theo Thông báo số /TB-SNN ngày tháng 5 năm 2020 của Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Bắc Kạn)

TT	Tài sản	Số lượng (chiếc)	Giá khởi điểm (Triệu đồng)
1	Xe ô tô UAZ 469, biển kiểm soát 97A-0041 Sản xuất năm: 1987; Nước sản xuất: Nga Đăng ký lần đầu ngày 03/7/1995. Số máy: 90202859 Số khung: 315126-K0201484 Thể tích làm việc của động cơ: 2445(cm3); nhiên liệu: Xăng; Hết hạn đăng kiểm ngày: 16/01/2015	01	12
2	Xe ô tô MAZDA 626, biển kiểm soát 97A-0566 Sản xuất năm: 2003; Nước sản xuất: Việt Nam Đăng ký lần đầu ngày 03/6/2003 Số máy: FS455650 Số khung: GF22S1MH001569 Thể tích làm việc của động cơ: 1991(cm3); nhiên liệu: Xăng; Hết hạn đăng kiểm ngày: 08/7/2020	01	116
3	Xe ô tô TOYOTA COROLLA, biển KS: 97A -0270 Sản xuất năm: 1997; Nước sản xuất: Việt Nam Đăng ký lần đầu ngày 01/7/1997 . Số máy: 4A-L869287 Số khung: AE101-0197001 Thể tích làm việc của động cơ: 1587(cm3); nhiên liệu: Xăng; Hết hạn đăng kiểm ngày: 10/01/2017	01	52
4	Xe ô tô TOYOTA LANCRUISER, biển kiểm soát 97A-0026 Sản xuất năm: 1991; Nước sản xuất: Nhật Bản Đăng ký lần đầu 01/4/1991 Số máy: 0027283 Số khung: HZJ80-0004260 Thể tích làm việc của động cơ: 4164(cm3); nhiên liệu: Diesel; Hết hạn đăng kiểm ngày: 12/09/2020	01	99

5	Xe ô tô Mitsubishi Jolie, biển kiểm soát 97A-003.52 Sản xuất năm: 2001; Nước sản xuất: Việt Nam Đăng ký lần đầu ngày 01/05/2002 Số máy: 4G63VZ00885 Số khung: RLA00VB2W1000495 Thể tích làm việc của động cơ: 1997(cm3); nhiên liệu: Xăng; Hết hạn đăng kiểm ngày: 08/9/2020	01	69
6	Xe ô tô Toyota Hilux, biển kiểm soát 97A - 004.28. Sản xuất năm: 2001; Nước sản xuất: Nhật Bản Đăng ký lần đầu ngày 18/9/2001 Số máy: 3RZ2637659, Số khung: JTFDZ626000017643 Thể tích làm việc của động cơ: 2694(cm3); nhiên liệu: Xăng; Hết hạn đăng kiểm ngày: 23/6/2020	01	37
7	Xe ô tô Mitsubishi Pajero gl, biển kiểm soát 97A-0138 Sản xuất năm: 2000; Nước sản xuất: Việt Nam Đăng ký lần đầu ngày 02/03/2000. Số máy: 4G64BB 7543 Số khung: RLA00V31VY1000005 Thể tích làm việc của động cơ: 2351(cm3); nhiên liệu: Xăng; Hết hạn đăng kiểm ngày: 10/5/2020	01	68
8	Xe ô tô BMW 323I, biển kiểm soát 97M-000.71 Sản xuất năm 1998; Nước sản xuất: Đức Đăng ký lần đầu ngày 24/12/1998 Số máy: 34351765256S4 Số khung: ED54016 Thể tích làm việc của động cơ: 2494(cm3); nhiên liệu: Xăng; Hết hạn đăng kiểm ngày: 12/09/2020	01	83
9	Xe ô tô MAZDA 626, biển kiểm soát 97A-003.77 Sản xuất năm: 2003; Nước sản xuất: Việt Nam Đăng ký lần đầu ngày 14/05/2003, Số máy: FS469871, Số khung: GF22S1MH001650 Thể tích làm việc của động cơ: 1991(cm3); nhiên liệu: Xăng; Hết hạn đăng kiểm ngày: 15/02/2020	01	106
Tổng cộng:		09	642

Số tiền bằng chữ: Sáu trăm bốn mươi hai triệu đồng chẵn./.